TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82 /2018/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 15 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2018 giữa:

Ông Trần Văn M, sinh năm 1970; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Số 96 phố HS, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng.

Và bà Đinh Thị Xuân B, sinh năm 1974; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Số 96 phố HS, phường D, Quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 07 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 07 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Văn M và bà Đinh Thị Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn M và bà Đinh Thị Xuân B cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông M và bà B có hai con chung, hiện Trần Thị Hải Y sinh ngày 09/12/1996 (đã trưởng thành); giao con Trần Nhật V sinh ngày 12/12/2006 cho ông M nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở..

- Về tài sản chung: Ông Trần Văn M và bà Đinh Thị Xuân B tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Trần Văn M và bà Đinh Thị Xuân B cùng thuận tình ly hôn mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này ông M và bà B đã nộp đủ theo biên lai nộp tiền số 0005000 ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án*: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Lê Chân;
- Đương sự;
- UBND phường D, Quận L, TP. H (GCNKH 1994);
- Chi cục thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng